

FAMILY REUNION WITH A NON-EU PARENT VISA

*Your mother or father to be joined is a non-EU citizen OR your mother or father to be joined is the spouse or partner of non-EU citizen
The maximum age for children joining their parent is 18 years old.*

*The complete file should be lodged in 3 sets: 1 original and 2 copies
Thank you for submitting your documents in the following order*

REQUIRED DOCUMENTS

1. A passport or official travel document issued within the last 10 years with a validity that exceeds the end of your intended stay by at least 12 months. Please make sure your passport has at least 2 double spare pages to affix the visa.
2. One completed and signed application form with 1 recent colour photograph (3,5x4,5cm) with white background, glued on the application form
3. The document to choose the language in which you would like to be informed about the decision in your visa application
4. Copy of the identity page of your passport and all the used pages. Submission of your old passport with previous trips can be useful for decision.
5. Copy of proof of payment of the contribution covering administrative costs or proof of exemption.
<https://dofi.ibz.be/sites/dvzoe/EN/Application-guides/Pages/Administrative%20fee.aspx>

FROM THE PARENTS TO BE JOINED, RESIDING IN BELGIUM

6. Proof of identity of the parent and of his/her non-EU spouse/partner (if any): Copy of the Belgian residence card (front + back)
7. Proof of marriage or official cohabitation of your mother/father and non-EU spouse/partner (in case that your mother or father to be joined is spouse or partner of non-EU citizen)
8. Proof of adequate housing: Copy of proof of ownership of a house/apartment or registered rental contract with MyRent certificate.
9. Proof of regular, stable and sufficient means of subsistence covering one year prior to submission: salary slips, most recent income tax assessment, etc.
Proof of sufficient financial means are not required if the applicant is < 18 years old and is the only one applying for family reunification.
10. Proof that the health insurance (mutualiteit/mutualité) of the person being joined agrees to cover the risks in Belgium for the visa applicant.

FROM THE APPLICANT

11. Duplicate (*Ban Sao*) of birth certificate (translated and legalized).
12. A written consent of a parent or guardian to live permanently with the other parent in Belgium (translated and legalized) + ID parent/guardian
OR duplicate (*Ban Sao*) of death certificate of your other parent/guardian

13. Duplicate (*Ban Sao*) of civil status proving that you are not married (translated and legalized).
14. Medical certificate attesting that you are not carrying any of the diseases which might endanger public health. The form must be signed and stamped by one of the designated hospitals/doctors and is valid only 6 months from date of issue.
15. Copy of private travel insurance of the visa applicant valid in Belgium and covering a minimum of 30.000€ medical costs for a minimum period of 3 months. This document does not have to be provided in case the parent in Belgium can prove that you will be registered on his/her health insurance in Belgium.

REMARKS AND ADVICE:

- The application can be lodged 6 months before the intended departure date. In order to avoid additional processing time, make sure that the file is complete before submitting the visa application.
- A later change to the purpose of the visit is not admissible. A prolongation of the visa is not possible. In both cases, a new application has to be entered.
- The administration fee and visa fee are non-refundable if the visa is denied.
- The Embassy may always request additional documents during the examination of an application which are not mentioned in the above list. Submitting the above-mentioned documents does not guarantee automatic issuance of a visa.
- The original documents provided must be recent. They have to be presented with 2 set of copies. If the documents are not in French, Dutch, German or English, they have to be presented with a translation from a sworn translator.
- All official documents must be recent and legalized by the competent local and Belgian authorities and must be translated (+ legalized translation) in an official language of Belgium. More information regarding legalization [here](#).
- Introducing false or falsified documents can lead to a judicial inquiry.
- More information about scheduling an appointment can be obtained from <http://www.vfsglobal.com/Belgium/Vietnam/index.html> or call +842835212002.
- For more detailed information on supporting documents, processing times, tracking the progress of your visa application, legal background and other immigration related topics, please refer to the website of the [Immigration Office](#).

Arrival in Belgium - Registering at the municipal administration:

Contact the municipality of your future residence place in Belgium (city hall) well in advance to verify and prepare the necessary documents for your registration. Upon arrival in Belgium, you must register with the municipality (city hall) within eight days of your arrival.

ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH CHO TRẺ EM CÓ CHA/MẸ KHÔNG CÓ QUỐC TỊCH CHÂU ÂU

*Cha/mẹ đang cư trú tại Bỉ không có quốc tịch Châu Âu HOẶC cha/mẹ là chồng/vợ/bạn đời của người không có quốc tịch Châu Âu sống tại Bỉ.
Độ tuổi tối đa cho trẻ em đoàn tụ cùng cha/mẹ là 18 tuổi.*

*Hồ sơ xin thị thực hoàn chỉnh sẽ bao gồm ba (03) bộ: Một (01) bản gốc và hai (02) bản sao
Xin vui lòng chuẩn bị hồ sơ theo thứ tự sau*

HỒ SƠ BAO GỒM

1. Một hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại chính thức đã được cấp trong vòng 10 năm trở lại, có giá trị ít nhất 12 tháng sau ngày hết hạn của thị thực cần xin. Hộ chiếu phải còn nguyên ít nhất 2 trang liền kề nhau chưa sử dụng để có thể dán thị thực.
2. Một tờ khai xin thị thực (đã được điền online, in ra và ký tên) và một ảnh mới chụp, cỡ ảnh hộ chiếu (3,5x4,5cm) nền trắng.
3. Một đơn xin lựa chọn ngôn ngữ cho việc xử lý hồ sơ xin thị thực của Quý vị.
4. Bản sao trang thông tin và tất cả các trang được sử dụng của hộ chiếu. Việc nộp hộ chiếu cũ với bằng chứng các chuyến đi trước có thể hữu ích cho việc xét duyệt hồ sơ.
5. Bản sao bằng chứng thanh toán phí bổ sung (bao gồm chi phí hành chính) hoặc bằng chứng được miễn trừ đóng góp khoản phí này. <https://dofi.ibz.be/sites/dvzoe/EN/Application-guides/Pages/Administrative%20fee.aspx>.

TÀI LIỆU TỪ CHA/MẸ TẠI BỈ

6. Bằng chứng về danh tính của cha/mẹ hoặc chồng/vợ/bạn đời không có quốc tịch Châu Âu của cha/mẹ - người mà Quý vị sang đoàn tụ: Bản sao thẻ cư trú của Bỉ (mặt trước + mặt sau).
7. Bằng chứng về hôn nhân hoặc chung sống chính thức của cha/mẹ với chồng/vợ/bạn đời (trong trường hợp cha/mẹ là chồng/vợ/bạn đời của người không có quốc tịch Châu Âu đang cư trú tại Bỉ).
8. Bằng chứng về việc người sẽ được Quý vị sang đoàn tụ cùng có đủ chỗ ở: Bản sao công chứng giấy chứng nhận sở hữu nhà ở/căn hộ, hoặc chứng nhận thuê nhà đã được đăng ký với chính quyền địa phương (MyRent).
9. Bằng chứng người mà Quý vị sang đoàn tụ cùng có thu nhập ổn định, đều đặn và đầy đủ trong vòng 1 năm trước khi nộp hồ sơ: bản sao phiếu lĩnh lương, bảng khai thu nhập để tính thuế mới nhất, v.v.
Bằng chứng thu nhập đầy đủ: Không bắt buộc nếu người nộp đơn dưới 18 tuổi và là người duy nhất nộp đơn xin đoàn tụ gia đình.
10. Bằng chứng có bảo hiểm y tế Bỉ (mutualiteit/mutualité) của của người bảo lãnh tham gia đồng ý bảo hiểm cho các rủi ro ở Bỉ cho người xin thị thực.

TÀI LIỆU TỪ NGƯỜI NỘP ĐƠN

11. Trích lục khai sinh (dịch công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự).
12. Văn bản đồng thuận của cha/mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp cho con sang sống vĩnh viễn tại Bỉ với cha/mẹ còn lại (được dịch công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự) + Chứng minh nhân dân của cha/mẹ/người giám hộ HOẶC bản sao giấy chứng tử của cha mẹ/người giám hộ ở Việt Nam (dịch công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự).

13. Bản gốc giấy xác nhận tình trạng hôn nhân chứng minh rằng người nộp đơn còn độc thân (dịch công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự).
14. Giấy chứng nhận y tế: người nộp đơn phải chứng minh rằng mình không mang bất kỳ bệnh nào có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe cộng đồng. Mẫu đơn phải được ký, đóng dấu bởi một trong những bệnh viện/bác sĩ được chỉ định và chỉ có hiệu lực trong vòng 6 tháng kể từ ngày cấp.
15. Bản sao bảo hiểm du lịch của người xin thị thực hợp lệ tại Bỉ và chi trả tối thiểu là 30.000EUR chi phí y tế trong thời gian tối thiểu 3 tháng. Tài liệu này không cần được cung cấp trong trường hợp phụ huynh ở Bỉ có thể chứng minh rằng Quý vị sẽ được đăng ký bảo hiểm sức khỏe cùng với họ ở Bỉ.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Hồ sơ có thể được nộp 6 tháng trước ngày dự định khởi hành. Để tránh kéo dài thời gian xử lý, Quý vị vui lòng chuẩn bị hồ sơ đầy đủ trước khi nộp.
- Nếu Quý vị muốn thay đổi mục đích của chuyến đi hoặc gia hạn thị thực sau đó thì sẽ không được chấp nhận. Trong cả hai trường hợp, Quý vị phải nộp hồ sơ mới.
- Phí hành chính và phí thị thực không được hoàn lại nếu hồ sơ xin thị thực bị từ chối.
- Đại Sứ Quán có thể yêu cầu các giấy tờ bổ sung (ngoài danh sách tài liệu nêu trên) trong quá trình xét duyệt hồ sơ xin thị thực. Nộp đủ các tài liệu nêu trên không đảm bảo việc được cấp thị thực.
- Các giấy tờ bản gốc nộp trong hồ sơ phải được cấp gần đây. Toàn bộ hồ sơ phải được nộp kèm 2 bản sao thường. Nếu các giấy tờ không bằng tiếng Pháp, tiếng Hà Lan, tiếng Đức hoặc tiếng Anh, yêu cầu nộp kèm bản dịch công chứng.
- Nếu trong hồ sơ có các giấy tờ tư pháp, hộ tịch (vd: lý lịch tư pháp, đăng ký kết hôn, khai sinh, chứng tử, ly hôn) thì phải là giấy tờ mới cấp và phải được hợp pháp hoá bởi cơ quan chức năng có thẩm quyền của Việt Nam (Cục lãnh sự BNG/Sở ngoại vụ TP HCM) và Đại Sứ Quán Bỉ (bản dịch cũng phải được hợp pháp hoá). Để biết thêm thông tin về việc hợp pháp hoá, vui lòng xem [ở đây](#).
- Việc xuất trình các giấy tờ giả hoặc gian lận có thể dẫn đến việc điều tra pháp lý.
- Thông tin về việc đặt hẹn nộp hồ sơ thị thực tại đây <http://www.vfsglobal.com/Belgium/Vietnam/index.html> hoặc gọi số (+84)028.3521.2002
- Để biết thêm thông tin chi tiết về tài liệu cần nộp, thời gian xử lý, theo dõi tình trạng hồ sơ, lý lịch tư pháp và các chủ đề liên quan đến nhập cư khác, vui lòng tham khảo trang web của [Cơ quan Di trú Liên bang Bỉ](#).

Đến Bỉ - Đăng ký tại chính quyền thành phố:

Trong vòng tám ngày kể từ khi nhập cảnh tới Bỉ, Quý vị sẽ phải đi đăng ký tạm trú. Chúng tôi khuyên Quý vị liên hệ trước với chính quyền địa phương nơi Quý vị sẽ đến cư trú (Toà thị chính) tại Bỉ để có thể chuẩn bị các giấy tờ cần thiết cho việc đăng ký tạm trú tại đây.